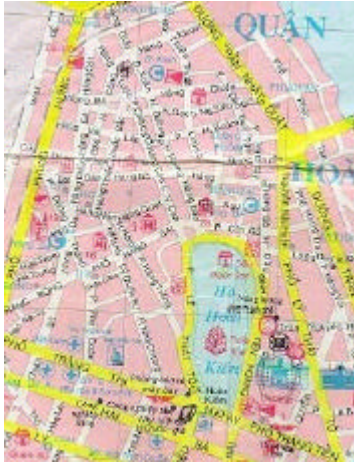


(Ha Noi)

가 (Ho Ba Mau)
"What a beautiful city!" (Le Loi) 1000

가 가



(Thang Long) 가

36

3

'36

(Pho Hang Chao), (Pho Hang Bung), (Pho
Hang Khoai), (Pho Hang Bong)
(Pho Hang Bac). (Bac)

(Pho Hang Vai)

(Pho Hang Ma). (Ma) (Do ma)

가 TV,

(Ma)

7 (:)

(Pho Hang Giay)

가

가 가

가

(Pho Hang Muoi), (Pho Hang Ga)

가

Hoan Kiem), (Ho Tay), 가 (Ho Truc Bach), 가 (Ho Bay Mau) (Ho
가

(Le Loi)

가 (Ta Vong: 가

) 가 (名劍)
가

가

(Thang Long)

가

(水神)

가

가

(Cong Vien Le-Nin)

(Lang chutich Ho Chi Minh)

(Bac Ho:)



7 30 10 30 3

1945 9 2 (Tuyen ngon doc lap)
 Chi Minh) 1975 8 29 (Ba Dinh)
 (Bao tang Ho

가

30

9 2

(Van Mieu)

(Van Mieu:文廟)

. 1070

(文廟國子監 : Van Mieu Quoc Tu Giam)

(Quoc Tu Giam)

가



938

(Baotang Quandoi)

(Bach Dang)

. 1945 9 2

(Doc lap hay la chet)

(Dien Bien Phu) . 1975

21

(Hue)

31

19C

가

(Baotang Cach mang Viet Nam)

2 29

(Mua Roi Nuoc:

) (Bao tang My thuat),

(Bao tang Lich 3가

, 1858 1945

(1 9). , 1945 1975 가

30 (10 25). , 1976

(26 27).

(28 29).

10

5

(多島海)

(Vinh Ha Long)